

Bản án số:61/2017/HNGĐ-ST

Ngày:29/9/2017

“V/v tranh chấp Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Hữu.

*Các hội thẩm nhân dân:*

- Ông Bùi Anh Đức;

- Bà Võ Thị Vịnh;

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Võ Anh Thảo, thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 215/2017/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2017 về việc “ Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2017/QĐXX-ST ngày 31tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Son Thị L**, sinh năm 1958. ( Có mặt)

Địa chỉ: Số 534 đường H, ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Lý T**, sinh năm 1957. ( Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 534 đường H, ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 7 năm 2017 và tại phiên Tòa hôm nay bà Son Thị L trình bày:

Bà và ông Lý T kết hôn năm 1977 không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hiện nay không còn chung sống với nhau. Nay bà Son Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lý T.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống bà L và ông T có 03 con chung tên Lý Tấn T1, sinh năm 1978; Lý Hoàng M, sinh năm 1982 và Lý Hoàng S, sinh năm 1988 hiện nay đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Lý T: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho ông nhưng ông T không có ý kiến gửi cho Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

1/Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn ông Lý T. Xét thấy, ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lý T.

2/Về nội dung:

2.1/ Về hôn nhân: Bà Sơn Thị L và ông Lý T cưới nhau vào năm 1977 không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 30 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bà L và ông T hiện nay đã ly thân. Nay bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Khi giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mời hòa giải và đã tổng đạt hợp lệ cho ông T 02 lần nhưng ông T không đến theo giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Sơn Thị L giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông Lý T.

Xét thấy, bà Sơn Thị L và ông Lý T cưới nhau năm 1977 không có đăng ký kết hôn nhưng được xem là hôn nhân hợp pháp vì việc bà L và ông T chung sống với nhau trước ngày 03 tháng 01 năm 1987 là hôn nhân thực tế nên được pháp luật bảo vệ. Trong thời gian chung sống giữa bà L và ông T có nhiều mâu thuẫn nên bà L yêu cầu được ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà L và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L. Bà L được ly hôn với ông T.

2.2/ Về con chung: Trong thời gian chung sống bà L và ông T có 03 con chung tên Lý Tấn T1, sinh năm 1978; Lý Hoàng M, sinh năm 1982 và Lý Hoàng S, sinh năm 1988 hiện nay đã trưởng thành. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2.3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.4/ Về án phí sơ thẩm: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự bà Sơn Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 53; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

**Tuyên xử:**

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Sơn Thị L được ly hôn với ông Lý T.  
2/ *Về con chung*: Đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét  
3/ *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4/ *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà Sơn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005390 ngày 04/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên bà L đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thành Hữu**